TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:19/2025/HS-ST
Ngày 24-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phin

Ông Nguyễn Văn Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Tô Việt Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Văn L, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn F, xã L (nay là xã L), thành phố T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Q và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị C, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố T) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 121 đối với Đỗ Văn L trong thời gian 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy G (chưa thi hành); bị tạm giữ từ ngày 15/05/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/05/2024; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn F, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn F, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An (là em trai ruột của bị hại); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/05/2024, Đỗ Văn L một mình điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38H - 011.32 đi từ nhà anh Đỗ Văn Đ ở thôn D, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng để đến khu vực tái định cư phường S, quận H, thành phố Hải Phòng lấy sỉ xi măng chở về khu vực N, huyện T. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe đi qua cầu B theo hướng Thủy N đi Hồ N trên làn đường bên ngoài, dành cho xe ô tô. Khi đi gần hết dốc cầu B thuộc địa bàn phường S, quận H, thành phố Hải Phòng, L bật xi nhan phải rồi điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường nhánh. Quá trình chuyển hướng, K bảo vệ thân xe bên phải của xe ô tô tải biển kiểm soát 38H - 011.32 đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15F1 - 177.33 do anh Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn F, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An điều khiển đi cùng chiều tại làn dành cho xe mô tô. Hậu quả anh T1 cùng xe mô tô biển kiểm soát 15F1 - 077.33 ngã, đổ ra đường, anh T1 chết tại chỗ. Sau va chạm, L dừng xe xuống kiểm tra, nhận thấy anh T1 đã chết, L tắt máy xe ô tô tải rồi rời khỏi hiện trường.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là khu vực chân cầu B, thuộc phường S, quận H, thành phố Hải Phòng, chiều Thủy N - Hồ N. Đường được trải nhựa astphal, rộng 10,3m, được chia làm 02 làn đường ngăn cách bởi dải phân cách cứng, làn bên ngoài rộng 7,3m, làn bên trong rộng 3m. Khu vực chân cầu giao với 01 đường nhánh phía bên phải có Biển báo cấm rẽ phải. Tại khu vực chân cầu B tiếp giáp với đường nhánh phát hiện: 02 dấu vết đường lốp xe hướng từ chân cầu B vào đường nhánh, kích thước 3,78 x 0,4 m, song song với nhau và cách nhau 2,35 m, điểm đầu lần lượt cách điểm mốc (cột điện ký hiệu LITEC ở khu vực dải phân cách giữa đường C) là 2,4m và 7,5m; 01 dấu vết cày xước hướng từ chân cầu B vào đường nhánh kích thước (4,3x0,46)m, điểm đầu cách điểm mốc 10,8m; xe mô tô biểm kiểm soát 15F1 - 077.33 nằm đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng về ngã ba cầu B, đuôi xe hướng về cầu B, trục bánh trước cách điểm mốc 16,4m, cách mép đường giả định 2,78m, trục bánh sau cách điểm mốc 16,4m, cách mép đường giả định 3m; 01 xe tử thi là nam giới, chân phải bị xe mô tô biển kiểm soát 15F1 - 077.33 đè lên; 01 xe ô tô biển kiểm soát 38H-011.32 đang đỗ, đầu xe hướng vào trong đường nhánh, đuôi xe hướng về ngã ba cầu B, trục sau bên phải cách điểm mốc 21m, cách trục sau xe mô tô biểm kiểm soát 15F1 - 077.33 là 7,2m…

Tại Kết luận giám định tử thi số 1538/KL-KTHS ngày 25/5/2024 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: *Nguyên nhân chết của nạn nhân do đa chấn thương.*

Tại bản Kết luận giám định số 1983/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: *"Dấu vết vỡ khuyết, bung bật nhựa, bề mặt ngoài bị hằn trượt xước mất sơn màu đỏ, bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau ở mặt nạ và ốp nhựa liền kề trên xe mô tô mang biển kiểm soát 15F1-077.33 (Ảnh 05, 06: Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết gãy gập biến dạng kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn màu đen, bám dính tạp chất màu đỏ (dạng sơn) theo chiều từ phải sang trái (từ bên phụ sang bên lái) ở góc trước dưới khung kim loại bảo vệ thân xe bên phải (bên phụ) xe ô tô mang biển kiểm soát 38H-011.32 (Ảnh 11, 12: Bản ảnh giám định)."*

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera tại hiện trường, thu giữ 01 video ghi lại quá trình va chạm. Tại bản Kết luận giám định số 2599/KL-KTHS ngày 05/9/2024 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: *01 tập tin video có phần mở rộng "MP4" dung lượng 19,7MB được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 8GB đã qua sử dụng (Ký hiệu A) (liên quan đến vụ tai nạn) không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.*

Ngày 15/05/2024, Đỗ Văn L tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đầu thú, khai nhận: Khi đi gần hết dốc cầu B thuộc địa bàn phường S, Hồ N, Hải Phòng, L bật xi nhan phải rồi điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường nhánh nhưng không quan sát biển báo giao thông (trong đó có Biển báo cấm rẽ phải), không quan sát các phương tiện đi cùng chiều tại làn dành cho xe mô tô, xe thô sơ. Sau khi tai nạn xảy ra, do lo sợ bị Công an truy cứu, muốn trốn tránh trách nhiệm về hành vi của mình nên L đã bỏ lại xe, rời khỏi hiện trường, sau đó tắt máy điện thoại, không trình diện Cơ quan Công an.

Xác minh tại Sở Giao thông vận tải thành phố H, Đỗ Văn L có giấy phép lái xe hạng C số 310227010116 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 09/05/2022, còn thời hạn đến 09/05/2027.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng:

- 01 Giấy phép lái xe hạng C số 310227010116 mang tên Đỗ Văn L chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

- Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 38H - 011.32 cùng giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe là anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh Đỗ Văn Đ quản lý, sử dụng.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Đỗ Văn L và anh Đỗ Văn Đ đã bồi thường số tiền 160.000.000 đồng cho gia đình bị hại anh Nguyễn Hữu T1. Gia đình anh T1 không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đỗ Văn L.

Tại Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSHB ngày 13/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Long về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn L khai: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/05/2024, tại nút giao chân cầu B và đường nhánh song song với cầu B, thuộc phường S, quận H, thành phố Hải Phòng, Đỗ Văn L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38H-011.32 không chấp hành biển báo hiệu đường bộ (Biển báo cấm rẽ phải), chuyển hướng xe không quan sát và không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15F1 - 177.33 do anh Nguyễn Hữu T1 điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả anh T1 tử vong tại chỗ. Sau khi xảy ra va chạm, Đỗ Văn L bỏ lại xe, rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, các Kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn L với mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và anh Đỗ Văn Đ đã bồi thường số tiền 160.000.000 đồng cho gia đình bị hại anh Nguyễn Hữu T1. Gia đình anh T1 không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C số 310227010116 mang tên Đỗ Văn L cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 38H - 011.32 cùng giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe là anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh Đỗ Văn Đ quản lý, sử dụng, nên không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của đại diện bị hại:

[3] Đại diện bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường xong, đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của đại diện bị hại. Xét thấy đại diện bị hại vắng mặt đã có lời khai, đơn đề nghị tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đại diện bị hại.

- Về tội danh:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, các Kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/05/2024, tại nút giao chân cầu B và đường nhánh song song với cầu B, thuộc phường S, quận H, thành phố Hải Phòng, Đỗ Văn L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38H-011.32 không chấp hành biển báo hiệu đường bộ (Biển báo cấm rẽ phải), chuyển hướng xe không quan sát và không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15F1 - 177.33 do anh Nguyễn Hữu T1 điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả anh T1 tử vong tại chỗ. Sau khi xảy ra va chạm bỏ lại xe, rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Việc bị cáo điều khiển phương tiện ô tô không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ:

"Điều 9. Quy tắc chung:

1. Người tham gia giao thông .... phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

"Điều 15. Chuyển hướng xe:

.....

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe .... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác".
Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 13/5/2024), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện với lỗi vô ý. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Xét về mức độ lỗi:

[5] Bị cáo Đỗ Văn L khi tham gia giao thông do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ (Biển báo cấm rẽ phải), chuyển hướng xe không quan sát và không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 15F1 - 177.33 do anh Nguyễn Hữu T1 điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả anh T1 tử vong tại chỗ. Sau khi xảy ra va chạm bỏ lại xe, rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Việc bị cáo điều khiển phương tiện ô tô không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, phạm tội do lỗi vô ý, thiếu quan sát biển báo hiệu đường bộ.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, an toàn, trật tự công cộng, mà còn xâm phạm đến tính mạng con người. Việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết để giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[7] Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 30/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 121 đối với Đỗ Văn L trong thời gian 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy G (chưa thi hành).

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[8] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn chủ động ra đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 01 tiền sự về xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa thi hành), phạm tội rất nghiêm trọng, nên cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội, xử bị cáo mức án nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Về trách nhiệm dân sự:

[11] Gia đình bị cáo và anh Đỗ Văn Đ đã bồi thường số tiền 160.000.000 (một trăm sáu mươi triệu) đồng cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

[12] 01 Giấy phép lái xe hạng C số 310227010116 mang tên Đỗ Văn L cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[13] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Về án phí:

[14] Bị cáo Đỗ Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[15] Bị cáo Đỗ Văn L, người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[16] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15F1 - 077.33 do anh Nguyễn Hữu T1 điều khiển, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tách vật chứng, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Đỗ Văn L 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C số 310227010116 mang tên Đỗ Văn L. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Đỗ Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS công an quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười